

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/5/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 3742/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 14/9/2020 của Thị ủy Điện Bàn về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 26/3/2021 của Thị ủy Điện Bàn về triển khai thực hiện chương trình số 01-CT/TU, ngày 04/12/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Xét đề nghị của Văn phòng HĐND&UBND thị xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, với những nội dung chính sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Cụ thể hóa việc triển khai Chương trình hành động của Thị ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII (sau đây viết tắt là Đại hội XXIII), nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đẩy nhanh xây dựng đô thị Điện Bàn.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh mà Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII đã đề ra; trong đó, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để tập trung chỉ đạo, tạo động lực phát triển.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị; đề ra các đề án, cơ chế, chính sách trọng tâm, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và lộ trình triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu mà Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII đã đề ra.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

### **2.1. Mục tiêu**

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII đề ra nhiều nhiệm vụ quan trọng để phát triển kinh tế; trong đó, có chủ trương tập trung xây dựng bộ máy chính quyền tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường khối đại đoàn kết, phát huy sức mạnh toàn dân; huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển, tạo bước đột phá hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, nông thôn theo hướng đô thị công nghiệp, dịch vụ, sinh thái; phát triển kinh tế nhanh đi đôi với phát triển văn hóa, chăm lo giải quyết tốt các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai; nâng cao đời sống mọi mặt cho nhân dân; tăng cường nhiệm vụ quốc phòng-quân sự địa phương, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; quyết tâm xây dựng Điện Bàn phát triển bền vững; tạo nền tảng để Điện Bàn trở thành đô thị loại 3 trước năm 2030.

### **2.2. Chỉ tiêu chủ yếu:**

#### ***Nhóm chỉ tiêu về Kinh tế***

2.2.1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 11-12%; trong đó công nghiệp- xây dựng tăng 11-12% (riêng công nghiệp tăng 10-11%); dịch vụ tăng 14-15%; nông nghiệp tăng 2-2,5%;

2.2.2. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp xây dựng- Dịch vụ- Nông nghiệp tương ứng: 57%-39%-4%;

2.2.3. Thu nhập (giá thực tế) bình quân đạt trên 94 triệu đồng/người/năm;

2.2.4. Thu nội địa trên địa bàn tăng bình quân hằng năm 15- 16%;

2.2.5. Giữ 100% xã đạt chuẩn xã nông thôn mới; xây dựng 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 03 xã nông thôn mới kiểu mẫu;

2.2.6. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng bình quân 16- 18%; trong đó, vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước do thị xã quản lý tăng 14-15%;

2.2.7. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65 %;

#### ***Nhóm chỉ tiêu về Văn hóa - Xã hội***

2.2.8. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đến năm 2025 chiếm trên 85%; tỷ lệ lao động được đào tạo nghề chiếm trên 80%;

2.2.9. Thị xã không còn hộ nghèo (trừ đối tượng BTXH, hộ không đủ khả năng thoát nghèo); tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 1% (theo chuẩn giai đoạn 2016-2020);

2.2.10. Cơ bản hoàn thành BHYT toàn dân;

2.2.11. 100% trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó 90% trường (Mầm non, Tiểu học) đạt chuẩn mức độ 2; 100% xã, phường giữ vững, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các trình độ;

2.2.12. 100% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý theo quy định;

95% trở lên hộ gia đình đóng phí rác thải; 100% hộ dân cư dùng nước sạch, hợp vệ sinh (Trong đó, 70% hộ dân sử dụng nước sạch do nhà máy nước cung cấp);

2.2.13. Có 75-80% thôn, khối phố đạt chuẩn thôn, khối phố văn hóa; 70-75% xã đạt chuẩn xã văn hóa nông thôn mới; phường đạt chuẩn phường văn minh đô thị; 95% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận “*Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa*”.

### ***Nhóm chỉ tiêu về Quốc phòng – An ninh***

2.2.14. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tình giao về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyên quân hàng năm;

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **3.1. Nhiệm vụ chung đối với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn thị xã; UBND các xã, phường:**

- Chủ động triển khai, quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XXIII và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII của Thị ủy đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng, hành động trong triển khai các chủ trương, chính sách để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá đầy đủ các nguồn nhân lực, vật lực, tài lực của nền kinh tế theo chức năng quản lý nhà nước của đơn vị và theo địa bàn quản lý, làm cơ sở xây dựng các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; kế hoạch tài chính, đảm bảo tất cả các nguồn lực của nền kinh tế được quản lý, bảo vệ, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, phát huy tối đa hiệu quả.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và đề xuất ban hành mới các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của thị xã nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, nguồn lực hiện có, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội toàn diện, bền vững.

- Thực hiện tái cơ cấu kinh tế theo lộ trình phù hợp, hình thành và chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý theo từng ngành, lĩnh vực; điều chỉnh cơ cấu nội bộ các ngành, lĩnh vực, vùng kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ - du lịch.

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm các ngành, lĩnh vực, các thành phần kinh tế, tạo sự chuyển biến thực chất trong từng ngành, lĩnh vực.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; chủ động nắm bắt cơ hội, tận dụng, phát huy hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để phát triển kinh tế xã hội.

- Bảo tồn các di sản văn hóa, giữ gìn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường du lịch; tạo nhiều việc làm, gắn kết phát triển thành thị và nông thôn. Giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao mức sống dân cư, giảm thiểu khoảng cách giàu nghèo.

- Xây dựng bộ máy chính quyền kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ; chú trọng công tác cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, công

vụ, tạo động lực và áp lực trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

### **3.2. Nhiệm vụ cụ thể**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII, Chương trình hành động của Thị ủy và điều kiện thực tế của thị xã, UBND thị xã xây dựng kế hoạch triển khai với 41 chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cụ thể như sau:

#### **3.2.1. Các chương trình, đề án, kế hoạch do thị xã thực hiện (Chi tiết Phụ lục 1 kèm theo)**

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội gắn với nâng cao chất lượng đô thị (gồm 02 chương trình, đề án).
- Cải thiện môi trường đầu tư và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gồm 01 chương trình).
- Nâng cao chất lượng tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp (gồm 03 đề án).
- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân (gồm 10 chương trình, đề án, kế hoạch).
- Lĩnh vực Tài nguyên – Môi trường (gồm 02 chương trình, đề án).
- Lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và nông thôn (gồm 06 chương trình, đề án, kế hoạch).
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền đô thị, tiến đến xây dựng đô thị thông minh (gồm 04 chương trình, đề án).
- Các chương trình, dự án trọng điểm về quốc phòng và an ninh (gồm 07 chương trình, đề án, nhiệm vụ).

#### **3.2.2. Các dự án trọng điểm đầu tư trên địa bàn giai đoạn 2021-2026 (Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo)**

- Các dự án trọng điểm do Trung ương, Tỉnh đầu tư trên địa bàn giai đoạn 2021-2026 (gồm 3 dự án).
- Các chương trình, dự án trọng điểm do thị xã đầu tư, thực hiện trên địa bàn giai đoạn 2021-2026 (gồm 03 chương trình, dự án).

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND thị xã tổ chức hướng dẫn triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Tham mưu UBND thị xã sơ kết hằng năm vào cuối năm và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong năm 2025.

- Tham mưu UBND thị xã cân đối, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

**2. Thủ trưởng các cơ quan, Ban, ngành, Hội, đoàn thể thuộc thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường:**

- Tập trung quán triệt, triển khai phổ biến, tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của ngành, địa phương quyết tâm và phấn đấu đạt hoặc vượt mục tiêu Kế hoạch đã đề ra.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 14/9/2020 của Thị ủy Điện Bàn để xây dựng Kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương phù hợp với thực tế, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, địa phương và việc thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu theo từng thời kỳ. Hằng năm tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã để tổng hợp, báo cáo UBND thị xã.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các đoàn thể chính trị - xã hội:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt vận động hội viên và nhân dân hăng hái thi đua thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch đã đề ra, phấn đấu tạo sự chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXIII.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- TT Thị ủy, HĐND, UBND, UBMT TQVN thị xã;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Úc**